

Tu Mơ Rông, ngày 26 tháng 05 năm 2025

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ, ngày 17/03/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Y L, sinh năm 1986

- Bị đơn: Anh Cà Văn V, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kon Tum;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Y L và anh Cà Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Y L và anh Cà Văn V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 03 con chung, Cà Minh P, sinh ngày 29/8/2008, Cà Minh H, sinh ngày 20/5/2012, Cà Văn A, sinh ngày 24/8/2021. Chị Y L và anh Cà Văn V thoả thuận: Giao con chung Cà Minh H cho chị Y L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành và tự lập được, giao 02 con chung Cà Minh P và Cà Văn A cho anh Cà Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành có đủ khả năng lao động, tự lập được. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí*: Chị Y L và anh Cà Văn V đều là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, các đương sự đều có đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Y L và anh Cà Văn V được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện Tu Mơ Rông,
- Chi cục THADS huyện Tu Mơ Rông,
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Bình Thanh